

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày: 25-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thúy Hà.
2. Ông Đinh Công Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: PHẠM XUÂN T, sinh ngày 24/10/1985, tại tỉnh Tuyên Quang.

- Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ dân phố 07, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Phạm Văn K (đã chết) và con bà Lương Thanh B, sinh năm 1955.

Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ ba.

Vợ: Hoàng Diệu L, sinh năm 1995 (đã ly hôn).

Con: Có 01 người con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC, ngày 05/01/2018 của Công an phường H, thành phố T xử phạt PHẠM XUÂN T 500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: NGUYỄN XUÂN H, sinh ngày 10/10/1980, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn 01, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Luân B (đã chết) và con bà Lương Thị H, sinh năm 1957.

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ: Dương Thúy C, sinh năm 1983.

Con: Có 02 người con; con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự.

- Quyết định số 19/QĐ-UBND, ngày 26/01/2021 của Ủy ban nhân dân xã K, thành phố T, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với NGUYỄN XUÂN H trong thời hạn 03 tháng, từ 26/01/2021 đến 26/4/2021 (ngày 24/3/2021 UBND xã K chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với NGUYỄN XUÂN H).

- Quyết định số 12/QĐ-TA, ngày 14/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa NGUYỄN XUÂN H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Ngày 20/12/2021 được miễn chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Nhân thân: - Bản án số 37/ST-HS, ngày 12/8/1998 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là Tòa án nhân dân thành phố T), xử phạt NGUYỄN XUÂN H 03 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản công dân*.

- Bản án số 05/ST-HS, ngày 31/01/2000 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là Tòa án nhân dân thành phố T), xử phạt NGUYỄN XUÂN H 09 tháng tù về tội *Công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân*.

- Bản án số 72/HSST, ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố T, xử phạt NGUYỄN XUÂN H 02 năm 03 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ-XPHC, ngày 25/10/2017 của Công an thành phố T, phạt NGUYỄN XUÂN H 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH T (tên gọi khác: Nguyễn Đức T), sinh ngày 14/12/1964, tại tỉnh Tuyên Quang.

- Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn 04, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Đình Q (đã chết) và con bà Phạm Thị H (đã chết).

Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ bảy.

Vợ: Đỗ Phương N, sinh năm 1969 (đã ly hôn).

Con: Có 01 người con sinh năm 1986.

Tiền án: - Bản án số 48/2010/HSST, ngày 14/7/2010 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là Tòa án nhân dân thành phố T), xử phạt Nguyễn Đức T 08 năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Bản án số 56/2010/HSPT, ngày 07/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 18/7/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án số 86/2019/HSST, ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, xử phạt Nguyễn Đức T 01 năm 03 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Ngày 24/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án số 128/2021/HSST, ngày 12/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, xử phạt NGUYỄN ĐÌNH T 01 năm 02 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Ngày 16/9/2022 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Bản án số 50/ST-HS, ngày 08/8/1996 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là Tòa án nhân dân thành phố T), xử phạt Nguyễn Đức T 06 tháng tù về tội *Gây rối trật tự công cộng*.

- Bản án số 39/ST-HS, ngày 04/9/1998 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là Tòa án nhân dân thành phố T), xử phạt Nguyễn Đức T 15 tháng tù về tội *Cố ý gây thương tích*. Bản án số 84/HSPT, ngày 21/10/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt NGUYỄN ĐÌNH T 12 tháng tù về tội *Cố ý gây thương tích*.

- Quyết định số 305/QĐ-UB, ngày 08/5/2000 của Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là UBND thành phố T), đưa Nguyễn Đức T vào cai nghiện tại công trường 06 thị xã T.

- Quyết định số 248/QĐ-CT, ngày 16/5/2007 của Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là UBND thành phố T), đưa Nguyễn Đức T vào cai nghiện bắt buộc tại công trường 06 thị xã T.

- Quyết định số 613/QĐ-CT, ngày 20/4/2009 của Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là UBND thành phố T), đưa Nguyễn Đức T vào cai nghiện bắt buộc tại công trường 06 thị xã T.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPVPHC, ngày 04/6/2018 của Công an phường phan thiết, thành phố T, xử phạt Nguyễn Đức T 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC, ngày 15/10/2018 của Công an phường L, thành phố T, xử phạt Nguyễn Đức T 1.000.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2023 đến ngày 16/8/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (được bảo lãnh) - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo **NGUYỄN XUÂN H:** Bà **Nguyễn Kim Tuyến** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tài Thắng Tuyên Quang.**

Người đại diện theo pháp luật bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1955 - Chức vụ: Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tài Thắng Tuyên Quang.

Địa chỉ: Tổ dân phố 07, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt (bà T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: - Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 21, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Đức P**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ dân phố 05, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 14/3/2023 đến ngày 17/3/2023, tại thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, PHẠM XUÂN T, trú tại tổ 7, phường T, thành phố T đã 02 lần có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy; NGUYỄN XUÂN H, trú tại thôn 1, xã K, thành phố T đã 02 lần có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 17/3/2023, tại tổ dân phố 4, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, NGUYỄN ĐÌNH T, trú tại thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy) có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Chiều ngày 14/3/2023, PHẠM XUÂN T, trú tại tổ 7, phường T, thành phố T đi xe ô tô khách từ bến xe khách thành phố T sang bến xe khách Thái Nguyên, mục đích để tìm mua Heroine về bán. Đến nơi T gặp và mua được của một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói Heroine gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng, viên đỏ với giá 1.200.000 đồng, sau đó T đi xe khách về thành phố T. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 22K5-6722 (xe của T) mang theo gói Heroine trên đến nhà NGUYỄN XUÂN H tại thôn 1, xã K, thành phố T chơi. Trong lúc nói chuyện tại phòng khách tầng một nhà H, H hỏi T chỗ mua Heroine thì T lấy trong người ra 01 gói Heroine gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng, viên đỏ, bên chứa Heroine bán cho H với giá 2.200.000 đồng. Mua xong H tiếp tục hẹn T sau 03 ngày nữa (ngày 17/3/2023) mang Heroine đến bán cho H, sau đó T đi về. Số tiền 2.200.000 đồng có được từ việc bán ma túy, T đã chi tiêu hết.

Sau khi mua được Heroine, H chia số Heroine vừa mua được thành nhiều gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng để sử dụng và bán cho người khác, đến ngày 15/3/2023 H sử dụng hết một phần, còn lại 02 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng để bán kiếm lời.

Khoảng 20 giờ ngày 16/3/2023, khi H đang ở nhà và ngồi trên xe lăn tại phòng khách tầng 1 thì Nguyễn Đức P, trú tại tổ dân phố 5, phường L, thành phố T đến gặp H hỏi mua Heroine, H đồng ý bán cho P 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine P đi ra khu vực cánh đồng tại xã K, thành phố T sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số tiền 200.000 đồng bán ma túy có được, H chưa chi tiêu.

Khoảng 07 giờ ngày 17/3/2023, NGUYỄN ĐÌNH T, trú tại thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đang ở nhà thì Hoàng Văn T, trú tại thôn 21, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đến rủ và đưa cho T 200.000 đồng để cùng đi mua Heroine về sử dụng, T đồng ý điều khiển xe mô tô biển số 22K8-0258 (xe T mượn của Phạm Thị T, trú tại tổ dân phố 7, phường T, thành phố T) chở T đến khu vực ngã ba Tỉnh Đội, thuộc phường L, thành phố T, T vào quán nước ven đường chờ T, T điều khiển xe mô tô chở khách đi xe ôm. Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi chở khách xong, T điều khiển xe mô tô biển số 22K8-0258 chở T đến khu vực cây xăng xã K, thuộc thôn 1, xã K, thành phố T, Tung xuống xe, T một

mình điều khiển xe mô tô vào nhà NGUYỄN XUÂN H, khi T vào phòng khách nhà H thì thấy H đang ngồi trên xe lăn tại phòng khách tầng 1, T hỏi H mua Heroine, H đồng ý bán cho Thanh 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng, T cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô đón T đi mua xi lanh, nước cất và đi tìm chỗ vắng người để sử dụng, khi đến khu vực đường Kim Quan, thuộc tổ dân phố 4, phường L, thành phố T thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T bắt quả tang hồi 13 giờ cùng ngày. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định. Số tiền 200.000 đồng bán ma túy có được, H chưa chi tiêu.

Khoảng 08 giờ ngày 17/3/2023, PHẠM XUÂN T điều khiển xe mô tô biển số 22K5-6722 đến bến xe khách thành phố T sau đó đi ô tô khách sang bến xe khách Thái Nguyên để tìm mua Heroine, đến nơi T gặp và mua được từ một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) 02 gói ma túy (01 gói ma túy đá gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói Heroine gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, trong cùng là Heroine) với giá 1.300.000 đồng. Mua xong T ra khu vực vắng người gần bến xe khách Thái Nguyên lấy gói ma túy đá ra sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, gói Heroine còn lại T cất vào vị trí tất đang đeo tại chân bên trái rồi đi xe khách về thành phố T. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 22K5-6722 đến nhà NGUYỄN XUÂN H để bán Heroine cho H (theo giao hẹn với H ngày 14/3/2023 tại nhà H). Khi T đi đến thôn 1, xã K thành phố T thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định.

Ngày 17/3/2023 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với NGUYỄN XUÂN H, Hoàng Văn T, NGUYỄN ĐÌNH T, PHẠM XUÂN T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể H, Tung, T (H khai sử dụng ma túy ngày 14/3/2023. T khai sử dụng ma túy ngày 15/3/2023, nguồn gốc ma túy mua của người đàn ông tên M (không xác định được nhân thân) tại khu vực bến xe khách Tuyên Quang. T sử dụng ma túy ngày 16/3/2023, nguồn gốc ma túy mua của người đàn ông tên L (không xác định được nhân thân) tại khu vực Trung tâm hành chính công tỉnh Tuyên Quang, thuộc phường Phan Thiết, thành phố T. T sử dụng ma túy ngày 17/3/2023).

Ngày 13/4/2023 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Đức P, kết quả (-) âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể.

Hồi 15 giờ 25 phút ngày 17/3/2023, tại thôn 1, xã K, thành phố T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của NGUYỄN XUÂN H, kết quả thu giữ tại khay bằng giấy trên mặt bàn kê tại góc phòng bếp: 01 cân điện tử màu bạc kích thước (6 x 12)cm; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (7x12)cm; 04 miếng giấy bạc kích thước (3,5 x 7 x 5)cm; 02 túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước (6,2 x 4)cm và (6,1 x 4)cm; 01 điện thoại di động Iphone 6s màu vàng hồng, bên trong lắp sim số 0913.572.639. Thu giữ trên người NGUYỄN XUÂN H số tiền 1.840.000đồng.

Hồi 17 giờ ngày 20/3/2023, tại tổ 7, phường T, thành phố T, tiến hành khám xét chỗ ở của PHẠM XUÂN T, kết quả thu giữ tại góc phòng ngủ của PHẠM XUÂN T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 ống hút bằng nhựa màu đen, 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu gắn trên 01 bình thủy tinh hình đầu lâu).

Kết luận giám định số 460/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật thu giữ của PHẠM XUÂN T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng 3,696gam (Ba phẩy sáu chín sáu gam).

Kết luận giám định số 459/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật thu giữ của NGUYỄN ĐÌNH T và Hoàng Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng 0,074gam (Không phẩy không bảy tư gam).

Kết luận giám định số 688/KL-KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Chất bám dính trên 02 túi nilon màu trắng thu giữ của NGUYỄN XUÂN H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), không xác định được khối lượng.

Vật chứng: Ngày 17/3/2023, Cơ quan điều tra thu giữ của NGUYỄN ĐÌNH T và Hoàng Văn T 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của NGUYỄN ĐÌNH T, Hoàng Văn T, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,044 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định); Tạm của giữ của NGUYỄN ĐÌNH T 01 xe mô tô biển số 22K8-0258.

Thu giữ của NGUYỄN XUÂN H: 01 cân điện tử màu bạc kích thước (6 x 12)cm; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (7x12)cm; 04 miếng giấy bạc kích thước (3,5 x 7 x 5)cm; 02 túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước (6,2 x 4)cm và (6,1 x 4)cm; 01 điện thoại di động Iphone 6s màu vàng hồng, bên trong lắp sim số 0913.572.639. Thu giữ trên người NGUYỄN XUÂN H số tiền 1.840.000 đồng (được chuyển vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước thành phố T chờ xử lý).

Ngày 17/3/2023 và 20/3/2023, thu giữ của PHẠM XUÂN T: 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của PHẠM XUÂN T, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 3,496 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định); 01 xe mô tô biển số 22K5-6722 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 ống hút bằng nhựa màu đen, 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu gắn trên 01 bình thủy tinh hình đầu lâu).

Tại Cơ quan điều tra PHẠM XUÂN T, NGUYỄN XUÂN H và NGUYỄN ĐÌNH T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của Thảo, H, T còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 85/CT-VKSTP, ngày 03 tháng 7 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố PHẠM XUÂN T và NGUYỄN XUÂN H về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố NGUYỄN ĐÌNH T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T, bị cáo H tiếp tục khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi nhuận cho bản thân; bị cáo T tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai. Các bị cáo có được nhận thông báo về kết quả giám định phong bì đựng ma

túy đã thu giữ của các bị cáo và không có ý kiến gì, các bị cáo không yêu cầu giám định lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố các bị cáo là đúng tội, không oan.

Bà Nguyễn Thị T là người đại diện theo pháp luật cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tài Thắng Tuyên Quang trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Tôi là chị gái của bị cáo NGUYỄN ĐÌNH T. Khoảng tháng 2/2023 bị cáo T đến nhà tôi nói chuyện là mới chấp hành xong án phạt tù, không có xe đi lại trong sinh hoạt, nên có hỏi mượn tôi chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại SMASH, biển số 22K8-0258 đứng tên Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tài Thắng Tuyên Quang do tôi làm Giám đốc, tôi nhất trí cho T mượn chiếc xe này sau đó T sử dụng xe đi đâu, làm gì tôi không biết, chỉ đến khi Công an báo cho tôi là T bị bắt và tạm giữ xe mô tô do liên quan đến ma túy thì tôi mới biết. Việc bị cáo T tàng trữ ma túy như thế nào tôi không biết, không liên quan. Tôi đề nghị Tòa án trả lại cho tôi chiếc xe mô tô nhãn hiệu SZUKI, loại SMASH, biển số 22K8-0258, ngoài ra tôi không đề nghị giải quyết nội dung gì khác.

Người làm chứng anh Hoàng Văn T trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Khoảng 07 giờ ngày 17/3/2023, tôi đi xe Buýt từ nhà tôi ở thôn 21, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, đến nhà NGUYỄN ĐÌNH T, trú tại thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, tôi có rủ và đưa cho Thanh 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để cùng đi mua Heroine về sử dụng, T đồng ý điều khiển xe mô tô của T chở tôi đến khu vực ngã ba Tỉnh Đội, thuộc phường L, thành phố T, tôi vào quán nước ven đường chờ T, T điều khiển xe mô tô chở khách đi xe ôm. Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi chở khách xong, T điều khiển xe mô tô chở tôi đến khu vực cây xăng xã K, thuộc thôn 1, xã K, thành phố T, tôi xuống xe, T một mình điều khiển xe mô tô vào đường bê tông gần đó, sau khoảng 05 phút T đi ra chở tôi đi mua xi lanh, nước cất và tìm nơi sử dụng ma túy, khi đi đến tổ dân phố 4, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, thì bị Tổ công tác Công an thành phố T yêu cầu kiểm tra thì phát hiện ma túy và Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định.

Người làm chứng anh Nguyễn Đức P trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Bản thân tôi là người có sử dụng ma túy trái phép. Khoảng 20 giờ ngày 16/3/2023 tôi đang ở nhà tại tổ dân phố 5, phường L, thành phố T thì nảy sinh ra ý định đi mua ma túy về để sử dụng. Tôi có đến nhà H (thường gọi là H cụt) nhà ở thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang để mua ma túy. Tại nhà H, khi H đang ngồi trên xe lăn ở tầng 1, tôi có hỏi H còn ma túy (Heroine) không, H đồng ý tôi đưa cho H 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), H đưa cho tôi 01 gói ma túy được bọc ngoài bằng giấy bạc tôi cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi ra cánh đồng gần cây xăng xã K sử dụng ma túy bằng cách chích qua đường tĩnh mạch vào cơ thể sau đó tôi đi về nhà.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo PHẠM XUÂN T, bị cáo NGUYỄN XUÂN H và bị cáo NGUYỄN ĐÌNH T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo PHẠM XUÂN T và bị cáo NGUYỄN XUÂN H phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Bị cáo NGUYỄN ĐÌNH T (tên gọi khác: Nguyễn Đức T) phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

- Áp dụng: Điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo PHẠM XUÂN T.

- Áp dụng: Điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm p khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo NGUYỄN XUÂN H.

Áp dụng: Điểm a, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo NGUYỄN ĐÌNH T (tên gọi khác: Nguyễn Đức T).

- Xử phạt: - Bị cáo PHẠM XUÂN T từ 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17 tháng 3 năm 2023.

Phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo NGUYỄN XUÂN H từ 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo H là người khuyết tật; bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử phạt: - Bị cáo NGUYỄN ĐÌNH T (tên gọi khác: Nguyễn Đức T) từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 3 năm 2023 đến ngày 16 tháng 8 năm 2023; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo T là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,044g (không phải không bốn tư gam) ma túy, loại Heroine (số lượng còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt mặt trước ghi “Tang vật vụ NGUYỄN ĐÌNH T và Hoàng Văn T, giám định ngày 17/3/2023”, mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của NGUYỄN ĐÌNH T và Hoàng Văn T cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ Tịch thu tiêu hủy 3,496g (ba phẩy bốn chín sáu gam) ma túy, loại Heroine (số lượng còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt mặt trước ghi “Tang vật vụ PHẠM XUÂN T giám định ngày 17/3/2023”, mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của PHẠM XUÂN T cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 cân điện tử, trong đó có 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước 6 x 12cm, mặt sau không có nắp pin, trên mặt có dán một tem giấy hình tròn màu trắng in chữ “500g/0.1g QC PASS” và 01 (một) cân điện tử màu đen, dạng nắp gập, kích thước 7x12cm, mặt trước có bốn nút bấm hình tròn và dòng chữ “PCOKET SCALE”.

+ Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) giấy bạc kích thước 3,5 x 7 x 5cm.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) túi ni lông màu trắng, trên mép dán được đóng kín có viền màu đỏ (trong có 01 (một) túi ni lông trên mép dán bị rách), được niêm phong trong

một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ NGUYỄN XUÂN H, giám định ngày 10/5/2023”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của NGUYỄN XUÂN H và thành phần tham gia giám định cùng 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen và 01 (một) ống thủy tinh một đầu hình cầu cùng được gắn trên 01 (một) bình thủy tinh hình đầu lâu.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo NGUYỄN XUÂN H bán ma túy trái phép mà có, số tiền này có trong tổng số tiền 1.840.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo NGUYỄN XUÂN H.

+ Trả lại cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H số tiền 1.440.000 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữ, số tiền này có trong tổng số tiền 1.840.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo NGUYỄN XUÂN H.

+ Trả lại cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng hồng, IMEI 353260071960, bên trong lắp sim số 0913.572.639 đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo PHẠM XUÂN T 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA DREAM, biển số 22K5-6722, số khung: 08026Y086104, số máy: A08E-0936189, xe cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để bảo đảm việc thi hành án dân sự.

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tài Thắng Tuyên Quang do bà Nguyễn Thị T là người đại diện theo pháp luật nhận 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu SUZUKI, biển số 22K8-0258, số khung E4DJ70119189, số máy E455-119189, xe cũ đã qua sử dụng.

+ Truy thu của bị cáo PHẠM XUÂN T 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy cho NGUYỄN XUÂN H để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo H là người khuyết tật và có đơn đề nghị miễn án phí, nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H theo quy định của pháp luật. Bị cáo T, bị cáo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Kim Tuyền là người bào chữa cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H trình bày: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ chứng minh bị cáo H phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố.

Bị cáo H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H là người khuyết tật (cụt 02 chân) và bị cáo đang mắc các bệnh nặng, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của điểm s, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H mức án thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ pháp luật và phù hợp với tính chất, nội dung vụ án.

Bị cáo H là người khuyết tật, không có nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

Đề nghị trả lại cho bị cáo H số tiền 1.440.000 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng hồng, bên trong lắp sim số 0913.572.639 điện thoại cũ, đã thu giữ đã thu giữ của bị cáo H.

Bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 14/3/2023 và 17/3/2023, tại thôn 1 xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, PHẠM XUÂN T, trú tại tổ 7, phường T, thành phố T đã 02 lần có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 14/3/2023, PHẠM XUÂN T có hành vi bán cho NGUYỄN XUÂN H 02 gói Heroine với giá 2.200.000 đồng.

Lần 2: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 17/3/2023, PHẠM XUÂN T có hành vi tàng trữ 3,696gam (*Ba phẩy sáu chín sáu gam*) Heroine, mục đích để bán cho NGUYỄN XUÂN H, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

* Trong các ngày 16/3/2023 và 17/3/2023, tại thôn 1 xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, NGUYỄN XUÂN H, trú tại thôn 1, xã K, thành phố T đã 02 lần có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 16/3/2023, NGUYỄN XUÂN H có hành vi bán cho Nguyễn Đức P, trú tại tổ dân phố 5, phường L, thành phố T 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 17/3/2023, NGUYỄN XUÂN H có hành vi bán cho NGUYỄN ĐÌNH T, trú tại thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

* Hồi 13 giờ ngày 17/3/2023, tại tổ dân phố 4, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, NGUYỄN ĐÌNH T trú tại thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội Mua bán trái phép chất ma túy), có hành vi tàng trữ trái phép 0,074gam (*Không thấy không bảy tư gam*) Heroine, mục đích để sử dụng.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố PHẠM XUÂN T và NGUYỄN XUÂN H về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự. NGUYỄN ĐÌNH T (tên gọi khác Nguyễn Đức T) về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; việc mua bán, sử dụng ma túy trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, góp phần làm gia tăng tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy ở địa phương, nhưng các bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma túy trái phép dẫn đến mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và rất nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên cả 03 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo NGUYỄN XUÂN H là người bị khuyết tật đặc biệt nặng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo T có bổ đề là ông Nguyễn Đình Quế được Chính phủ tặng Bằng khen vì đã góp công góp sức vào cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc; bị cáo PHẠM XUÂN T có bổ đề là ông Phạm Văn Khả là Thương binh hạng 4/4, nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác để áp dụng cho bị cáo T, bị cáo T.

[6] Về vai trò của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T một mình thực hiện hành vi phạm tội, nên 03 bị cáo phải chịu trách nhiệm với toàn bộ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đã gây ra.

[7] Về mức án: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, nên chấp nhận xử phạt bị cáo T, bị cáo H và bị cáo T mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T mua bán trái phép ma túy vì mục đích vụ lợi, nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T theo quy định.

Bị cáo H là người khuyết tật, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H theo quy định.

Bị cáo T là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[9] Ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Kim Tuyến là người bào chữa cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H tại phiên tòa đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo do bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo H mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên xét thấy bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên không có căn cứ áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, ngoài ra việc xử phạt bị cáo H mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ pháp luật và không phù hợp với tính chất, nội dung vụ án, nên không chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Các ý kiến khác bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Kim Tuyến là người bào chữa cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H tại phiên tòa là có căn cứ pháp lý, nên chấp nhận theo quy định của pháp luật.

[10] Về biện pháp tư pháp: - 01 gói 0,044g (không phẩy không bốn tư gam) ma túy, loại Heroine (số lượng còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, đã thu giữ của NGUYỄN ĐÌNH T và Hoàng Văn T. 01 gói 3,496g (ba phẩy bốn chín sáu gam) ma túy, loại Heroine (số lượng còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, đã thu giữ của PHẠM XUÂN T. Xét thấy đây là chất cấm mua bán, tàng trữ trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 cân điện tử màu bạc kích thước (6 x 12)cm; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (7x12)cm; 04 miếng giấy bạc kích thước (3,5 x 7 x 5)cm; 02 túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước (6,2 x 4)cm và (6,1 x 4)cm. Xét thấy đây là vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 ống hút bằng nhựa màu đen, 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu gắn trên 01 bình thủy tinh hình đầu lâu). Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, sử dụng trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 1.840.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) đã tạm giữ của bị cáo H. Xét thấy trong tổng số tiền này có 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo H bán ma túy trái phép mà có, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại là 1.440.000 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo H theo quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô xe mô tô, nhãn hiệu HONDA DREAM, biển số 22K5-6722 đã tạm giữ của bị cáo T. Xét thấy đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo T, nhưng tạm giữ lại để bảo đảm việc thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng hồng, bên trong lắp sim số 0913.572.639, tạm giữ của bị cáo H. Xét thấy đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo H theo quy định của pháp luật.

+ Số tiền 2.200.000 đồng bị cáo T đã bán ma túy cho bị cáo H mà có, xét thấy số tiền này do phạm tội mà có, bị cáo T đã chi tiêu cá nhân hết đến nay chưa nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nên truy thu để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu SUZUKI, loại SMASH, biển số 22K8-0258. Xét thấy chiếc xe này là tài sản hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tài Thắng Tuyên Quang do bà Nguyễn Thị T là người đại diện theo pháp luật không biết, không liên quan đến việc bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy, nên trả lại cho bà T theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức P, NGUYỄN ĐÌNH T, NGUYỄN XUÂN H, PHẠM XUÂN T, Công an thành phố T đã xử phạt vi phạm hành chính tại các Quyết định số 001452, 001453, 001454, 001457 cùng ngày 18/4/2023, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng/người là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét giải quyết.

[12] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn T và hành vi góp tiền cùng NGUYỄN ĐÌNH T mua 01 gói Heroine, khối lượng 0,074gam, mục đích để sử dụng, tuy nhiên do Tung chưa có tiền án, tiền sự, nên hành vi của Tung không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Công an thành phố T đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 001448, ngày 18/4/2023, hình thức phạt tiền 5.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét giải quyết.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho PHẠM XUÂN T tại khu vực bến xe khách thành phố Thái Nguyên do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ điều tra xử lý là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét giải quyết.

[14] Đối với Nguyễn Thị T, không biết NGUYỄN ĐÌNH T sử dụng xe mô tô biển số 22K8-0258, đi mua ma túy về sử dụng, nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo H là người khuyết tật (cụt 2 chân) và có đơn đề nghị miễn án phí, nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H theo quy định của pháp luật. Bị cáo T, bị cáo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo PHẠM XUÂN T.

- Căn cứ: Điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm p khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo NGUYỄN XUÂN H.

- Căn cứ: Điều a, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo NGUYỄN ĐÌNH T (tên gọi khác: Nguyễn Đức T).

1. Tuyên bố: - Bị cáo **PHẠM XUÂN T** và bị cáo **NGUYỄN XUÂN H** phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

- Bị cáo **NGUYỄN ĐÌNH T** (tên gọi khác **Nguyễn Đức T**) phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

2. Xử phạt: - Bị cáo **PHẠM XUÂN T** 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17 tháng 3 năm 2023.

Phạt tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo **NGUYỄN XUÂN H** 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Bị cáo **NGUYỄN ĐÌNH T** (tên gọi khác **Nguyễn Đức T**) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 3 năm 2023 đến ngày 16 tháng 8 năm 2023; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,044g (không phải bốn bốn gam) ma túy, loại Heroine (số lượng còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ NGUYỄN ĐÌNH T và Hoàng Văn T, giám định ngày 17/3/2023”, mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của NGUYỄN ĐÌNH T và Hoàng Văn T cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu tiêu hủy 3,496g (ba phải bốn chín sáu gam) ma túy, loại Heroine (số lượng còn lại sau giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ PHẠM XUÂN T giám định ngày 17/3/2023”, mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của PHẠM XUÂN T cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cân điện tử, trong đó có 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước 6 x 12cm, mặt sau không có nắp pin, trên mặt có dán một tem giấy hình tròn màu trắng in chữ “500g/0.1g QC PASS” và 01 (một) cân điện tử màu đen, dạng nắp gập, kích thước 7x12cm, mặt trước có bốn nút bấm hình tròn và dòng chữ “PCOKET SCALE”.

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) giấy bạc kích thước 3,5 x 7 x 5cm.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) túi ni lông màu trắng, trên mép dán được đóng kín có viền màu đỏ (trong có 01 (một) túi ni lông trên mép dán bị rách), được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ NGUYỄN XUÂN H, giám định ngày 10/5/2023”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của NGUYỄN XUÂN H và thành phần tham gia giám định cùng 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen và 01 (một) ống thủy tinh một đầu hình cầu cùng được gắn trên 01 (một) bình thủy tinh hình đầu lâu.

+ Trả lại cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng hồng, IMEI 353260071960, bên trong lắp sim số 0913.572.639 đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo PHẠM XUÂN T 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA DREAM, biển số 22K5-6722, số khung: 08026Y086104, số máy: A08E-0936189, xe cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để bảo đảm việc thi hành án dân sự.

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Tài Thắng Tuyên Quang do bà Nguyễn Thị T là người đại diện theo pháp luật nhận 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu SUZUKI, biển số 22K8-0258, số khung E4DJ70119189, số máy E455-119189, xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng, tài sản trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 28/7/2023.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) của bị cáo NGUYỄN XUÂN H do bán ma túy trái phép mà có. Số tiền này có trong tổng số tiền 1.840.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã chuyển vào tài khoản tạm giữ số 3949.01064848.00000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T mở tại kho bạc Nhà nước Tuyên Quang theo giấy Ủy nhiệm chi số 08/ 230801 . 1050177 . 2461001, ngày 01/8/2023, Phòng Tài chính kế hoạch thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

+ Trả lại cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H số tiền 1.440.000 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữ. Số tiền này có trong tổng số tiền 1.840.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã chuyển vào tài khoản tạm giữ số 3949.01064848.00000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T mở tại kho bạc Nhà nước Tuyên Quang theo giấy Ủy nhiệm chi số 08/ 230801 . 1050177 . 2461001, ngày 01/8/2023, Phòng Tài chính kế hoạch thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

+ Truy thu của bị cáo PHẠM XUÂN T 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo NGUYỄN ĐÌNH T (tên gọi khác: Nguyễn Đức T) và bị cáo PHẠM XUÂN T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo NGUYỄN XUÂN H.

5. Về quyền kháng cáo: - Bị cáo T, T và bị cáo H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bà T được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;

- VKSND tỉnh Tuyên Quang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Trung tâm TGPLNN Tuyên Quang;
- Trợ giúp viên PL Tuyến;
- Bị cáo T, T, Hải;
- Bà T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

Trần Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn

